

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày: 14-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Quý Đông

Ông Nguyễn Hữu Mùi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà
Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Ngọc D - Sinh ngày: 10/8/1967 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Khu 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 25/3/2020. Bố đẻ: Chu Ngọc K (đã chết). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H – sinh năm 1948. Có vợ là Đỗ Thị H1 – sinh năm 1972 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ từ ngày 10/01/2020 đến ngày 29/4/2020, hiện tại ngoại.

Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Đỗ Thị H1 – sinh năm 1972

Nơi cư trú: Khu 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt*

- Người chứng kiến:

Anh Chu Hoàng T - sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 35 phút ngày 08/01/2020, tại đoạn đường dân sinh thuộc khu 4, xã M, huyện Đ, tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện 01 đối tượng đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 19K4-7504 chở theo 01 bao tải xác rắn màu vàng ở giá đỡ hàng phía trước của xe, nghi vấn là hàng cấm. Tổ công tác theo sát và tiếp cận đối tượng tại nhà riêng của đối tượng ở cùng khu. Tại đây, đối tượng tự khai nhận là Chu Ngọc D sinh năm 1967 còn bên trong bao tải D để ở giá đỡ hàng là pháo nổ, D đem về nhà nhằm mục đích cất giấu. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ của D 01 bao tải xác rắn màu vàng bên trong có 03 khối hộp đều có kích thước 19,5cm x 20cm x 17cm, bên ngoài được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, ở một góc vuông của mỗi khối hộp đều có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi hộp có chứa 49 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau, tổng khối lượng của 03 khối hộp trên là 9,5kg đồng thời niêm phong, gửi đi giám định. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 19K4 - 7504 cùng 01 đăng ký xe của xe máy trên mang tên Chu Ngọc D.

Tại Bản kết luận giám định số 134/KLGĐ ngày 14/01/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“03 (ba) khối hộp có kích thước 19,5cm x 20cm x 17cm, bên ngoài được bọc lớp giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, ở 01 góc vuông của mỗi khối hộp đều có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu được liên kết với nhau (mẫu gửi giám định) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là 9,5kg (chín phẩy năm kilogram)”

Xét thấy, hành vi của Chu Ngọc D đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Chu Ngọc D đồng thời tiến hành điều tra, làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 22 giờ tối ngày 04/01/2020, khi đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 19K4 - 7504 của mình về nhà ở khu 4, xã M, Chu Ngọc D phát hiện thấy trên đường liên xã ở đầu khu có 01 bao tải xác rắn màu vàng nên dừng lại mở ra xem thì thấy bên trong có 03 khối hộp, bên ngoài mỗi khối hộp đều được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, ở một góc vuông của mỗi khối hộp có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi hộp có chứa 49 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau. Biết là pháo nổ, D nhét bao tải trên đặt lên giá đỡ hàng ở phía trước xe rồi điều khiển xe đem về cất giấu ở bụi chuối sau nhà, mục đích đốt vào dịp Tết Nguyên Đán.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút sáng ngày 08/01/2020, lo sợ người khác phát hiện việc bản thân cất giấu hàng cấm tại nhà nên D nảy sinh ý định đem pháo đi tìm địa điểm khác cất giấu. Thực hiện ý định, D đặt bao tải đựng pháo lên giá chở hàng phía trước của xe mô tô biển số 19K4 - 7504 của mình rồi điều khiển xe đi ra đường dân sinh ở gần nhà để tìm chỗ cất giấu. Do không tìm được chỗ cất giấu phù hợp nên D lại điều khiển xe quay về nhằm mục đích tiếp tục cất giấu tại nhà. Khi D vừa về đến nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện và lập biên bản như đã nêu trên

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSĐH ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Chu Ngọc D về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan sai. Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 50.000.000đ đến 55.000.000đ

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa catton có kích thước 42cm x 35cm x 32 cm chứa bên trong 8,7kg pháo nổ, bên ngoài có dán các giấy niêm phong có chữ ký và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 19K4 – 7504 và 01 đăng ký xe mang tên Chu Ngọc D.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 08/01/2020, tại nhà ở của mình ở khu 4, xã M, huyện Đ, Chu Ngọc D đã có hành vi tàng trữ 9,5kg pháo nổ là hàng hoá cấm đầu tư, kinh doanh theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 6 Luật đầu tư số 67/2014/QH13 được sửa đổi bổ sung năm 2016, mục đích để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán. Do vậy, D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Điểm c Khoản 1 Điều 191 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c, Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ pháo nổ của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Tuy vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi tàng trữ sử dụng pháo nổ gây thiệt hại về vật chất và có thể gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của con người

Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. Bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra.

[4]. Về nhân thân: Trước thời điểm phạm tội, bị cáo Chu Ngọc D là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Chu Ngọc D phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bởi bị cáo là ông Chu Văn Kiểm được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội nên cần xử hình phạt tiền ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 50.000.000,đ”. Xét thấy bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 19K4 – 7504 là tài sản chung của gia đình bị cáo, vợ bị cáo là chị Đỗ Thị H1 không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để mang pháo đi giấu. Do vậy cần trả lại cho bị cáo chiếc xe trên và 01 đăng ký xe mang tên Chu Ngọc D.

[7]. Về nguồn gốc số pháo trên, ngoài lời khai của bị cáo D thì không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được là của ai, ở đâu để xử lý.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Chu Ngọc D phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa catton có kích thước 42cm x 35cm x 32 cm chứa bên trong 8,7kg pháo nổ còn lại sau giám định, bên ngoài có dán các giấy niêm phong có chữ ký và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

(Vật chứng trên hiện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ đang quản lý)

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 19K4 – 7504 và 01 đăng ký xe mang tên Chu Ngọc D.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Chu Ngọc Dphải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ
- Sở tư pháp;
- UBKT huyện ủy;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Mai Linh